

Số: 32 /GP-UBND

Quảng Ngãi, ngày 26 tháng 5 năm 2016

GIẤY PHÉP THĂM DÒ NƯỚC DƯỚI ĐẤT

TRUNG TÂM CÔNG BÁO & TIN HỌC Q. NGÃI	
CV ĐẾN	Số: 2019
	Ngày: 21/5/16
	Chuyên:

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Tài nguyên nước ngày 21/6/2012;

Căn cứ Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước;

Căn cứ Thông tư số 27/2014/TT-BTNMT ngày 30/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định việc đăng ký khai thác nước dưới đất, mẫu hồ sơ cấp, gia hạn, điều chỉnh, cấp lại giấy phép tài nguyên nước;

Xét Đơn đề nghị cấp giấy phép thăm dò nước dưới đất của Ông Lê Hòa Hiệp ngày 17/7/2015 và hồ sơ kèm theo; ý kiến của UBND huyện Lý Sơn tại Công văn số 1919/UBND ngày 14/12/2015 và đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại văn bản thẩm định hồ sơ số 1301/TĐHS-STNMT ngày 18/5/2016, Công văn số 1302/STNMT ngày 18/5/2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Ông Lê Hòa Hiệp tổ chức thực hiện việc thăm dò nước dưới đất phục vụ cấp nước sinh hoạt và sản xuất nông nghiệp với các nội dung chủ yếu sau đây:

1. Mục đích thiết kế giếng khoan: Đánh giá lưu lượng, chất lượng nước dưới đất phục vụ cung cấp nước sinh hoạt và sản xuất nông nghiệp.

2. Quy mô thiết kế giếng khoan: Gồm 01 giếng khoan với lưu lượng thăm dò, khai thác dự kiến khoảng 30m³/ngày đêm.

3. Vị trí thiết kế giếng khoan: Khu vực Khu dân cư số 2, thôn Đông, xã An Hải, huyện Lý Sơn, tỉnh Quảng Ngãi, có tọa độ theo hệ tọa độ VN2000 (kinh tuyến trực 108 múi chiều 3 độ) như sau: X (m): 620.909 và Y (m): 1700.987.

4. Tầng chứa nước thiết kế giếng thăm dò: Phun trào bazan (bQ₂).

5. Khối lượng các hạng mục thăm dò chủ yếu gồm

- Xác định và lập hồ sơ địa hình khu vực thăm dò tỉ lệ 1:5.000;

- Đo và xác định chính xác tọa độ, độ cao công trình thăm dò ở thực địa;

- Khoan 01 giếng với độ sâu dự kiến 40m;

- Bơm thổi rửa: 01 - 03 ca máy;
- Hút nước thí nghiệm: 01 - 03 ca máy;
- Phân tích 01 mẫu nước.

6. Thời hạn của giấy phép: 01 tháng kể từ ngày được cấp phép thăm dò.

Điều 2. Các yêu cầu cụ thể đối với Ông Lê Hòa Hiệp:

1. Tuân thủ các nội dung quy định tại Điều 1 của Giấy phép này;
2. Thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại Khoản 4 Điều 14 Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27/11/2013 của Chính phủ;
3. Tuân thủ các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật chuyên ngành liên quan đến thiết kế, thi công công trình thăm dò;
4. Chịu sự kiểm tra, giám sát của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Ngãi, UBND huyện Lý Sơn và UBND xã An Hải.

Điều 3. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND huyện Lý Sơn theo chức năng, nhiệm vụ được giao thực hiện việc kiểm tra, giám sát quá trình thực hiện nội dung Điều 1 và Điều 2 Giấy phép này của Ông Lê Hòa Hiệp. Trường hợp phát hiện vi phạm thì xử lý nghiêm theo quy định hoặc tham mưu UBND tỉnh xử lý.

Điều 4. Giấy phép này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 5. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Khoa học và Công nghệ; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh; Chủ tịch UBND huyện Lý Sơn, Chủ tịch UBND xã An Hải, Ông Lê Hòa Hiệp và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Giấy phép này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- CT, PCT(NL) UBND tỉnh;
- Cục Quản lý Tài nguyên nước;
- VPUB: PCVP(NL), CB-TH;
- Lưu: VT, NN-TN(tnh186).



Phạm Trường Thọ